

TIẾNG VIỆT

Luyện tập về

*Từ đồng nghĩa và
đồng nghĩa*

Giáo viên: Tăng Thị Minh Tâm



LUYỆN TẬP



KHƠI ĐỘNG



Tìm từ đồng nghĩa và từ đa nghĩa trong đoạn văn dưới tranh:

Ta muốn từ nay về sau, dân ta có thể dùng
thuốc nam để chữa bệnh cho người Nam.

**Từ đồng nghĩa:
kể, nói**



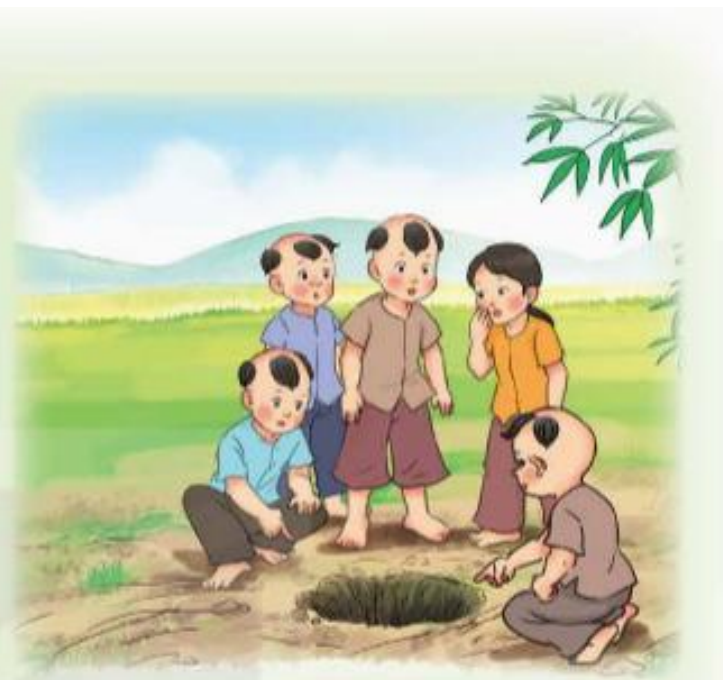
(6) Kể xong, Tuệ Tĩnh trầm ngâm nói
về sự quý giá của ngọn cây, sợi cỏ trên
non sông gấm vóc mà tổ tiên để lại.
Rồi ông nói với học trò ý nguyện nối
gót người đi trước...

**Từ đa nghĩa:
người đi trước.**

1. Chọn từ thích hợp nhất trong các từ đồng nghĩa (in nghiêng) thay cho mỗi bông hoa.

Từ nhỏ, Lương Thế Vinh đã  (*lừng danh/ nổi tiếng/ nức tiếng*) về óc  (*xem xét/ nhìn/ quan sát*) và tính toán. Một hôm, cậu đem một quả bưởi ra bãi cỏ làm bóng chơi với các bạn. Đang chơi, bỗng quả bưởi  (*lăn/ bay*) xuống một cái hố gần đó. Bọn trẻ nhìn xuống cái hố đầy nuối tiếc. Vinh bảo bọn trẻ lấy nước đổ vào cái hố ấy. Nước  (*dâng/ tăng*) đến đâu, bưởi nổi lên đến đó.

(Theo Vũ Ngọc Khánh)



THẢO LUẬN NHÓM 4



Từ nhỏ, Lương Thế Vinh đã **nổi tiếng** về **quan sát** và tính toán. Một hôm, cậu đem một quả bưởi ra bãi cỏ làm bóng chơi với các bạn. Đang chơi, bỗng quả bưởi **lăn** xuống một cái hố gần đó. Bọn trẻ nhìn xuống cái hố đầy nuối tiếc. Vinh bảo bọn trẻ lấy nước đổ vào cái hố ấy. Nước **dâng** đến đâu, bưởi nổi lên đến đó.

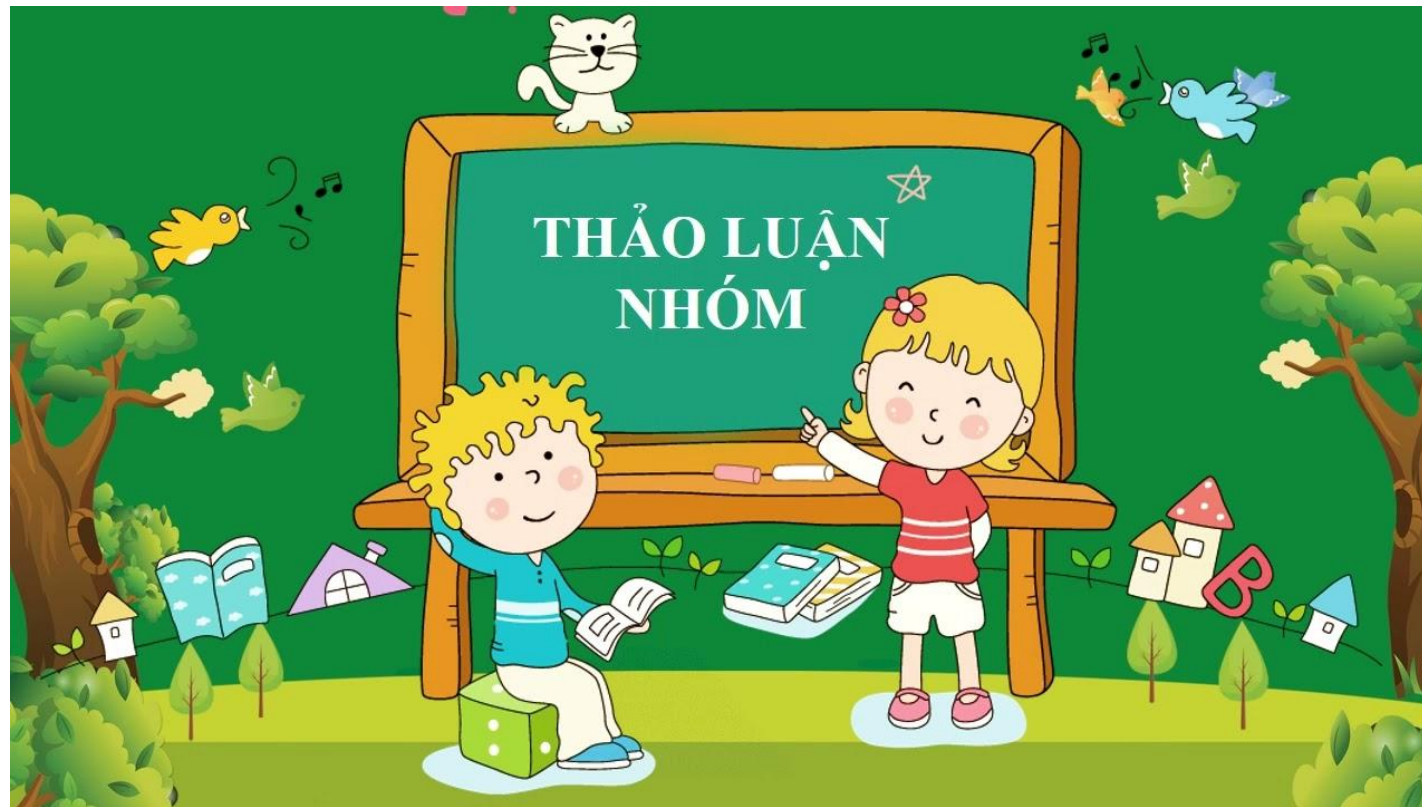
2. Tìm từ không đồng nghĩa với những từ còn lại trong mỗi dãy từ sau:

a. nhân dân, đồng bào, bạn bè, quốc dân

b. dũng cảm, liều lĩnh, gan dạ, can đảm

c. tổ quốc, non sông, nhà nước, đất nước

THẢO LUẬN NHÓM 2



2. Tìm từ không đồng nghĩa với những từ còn lại trong mỗi dãy từ sau:

a. nhân dân, đồng bào, bạn bè, quốc dân

b. dũng cảm, liều lĩnh, gan dạ, can đảm

c. tổ quốc, non sông, nhà nước, đất nước

a. nhân dân, đồng bào, bạn bè, quốc dân

Nhóm a: các từ **nhân dân**, **đồng bào**, **quốc dân** chỉ những người trong cùng một quốc gia nên các từ đồng nghĩa với nhau; từ **bạn bè** chỉ mối quan hệ tình bạn.

b. dũng cảm, liều lĩnh, gan dạ, can đảm

Nhóm b: các từ **dũng cảm**, **gan dạ**, **can đảm** chỉ phẩm chất có dũng khí, dám đương đầu khó khăn nguy hiểm; từ **liều lĩnh** chỉ hành động, việc làm bất chấp nguy hiểm, có thể xảy ra hậu quả tai hại.

c. tổ quốc, non sông, nhà nước, đất nước

Nhóm c: các từ **tổ quốc**, **non sông**, **đất nước** chỉ phần lãnh thổ trong quan hệ với dân tộc làm chủ và sinh sống tại đó; từ **nhà nước** là tổ chức đứng đầu của chính phủ, quản lý công việc chung của một nước.

3. Đọc đoạn thơ dưới đây và thực hiện yêu cầu.

Không có **chân** có **cánh**
Mà lại gọi: con sông?
Không có **lá** có **cành**
Lại gọi là: **ngọn** gió

(Xuân Quỳnh)



- Mỗi từ in đậm trong đoạn thơ trên được dùng với nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?
- Đặt một câu có từ in đậm được sử dụng với nghĩa chuyển.

THẢO LUẬN NHÓM 4



a. Những từ in đậm được dùng với nghĩa gốc: **chân, cành, lá**

Từ in đậm được dùng với nghĩa chuyển: **ngọn**

b) VD:

- + Mùa mưa đến, những gia đình sống dưới *chân núi* lại nơm nớp lo núi lở.
- + Từ nhỏ tôi đã ước mơ được đi trên một chiếc thuyền có *cánh buồm* đỏ thắm.
- + *Ngọn đuốc* trên tay phải của tượng Nữ thần Tự do ở Mỹ tượng trưng cho tự do, bình đẳng, bác ái.

4. Từ ăn trong mỗi nhóm từ dưới đây mang nghĩa nào?

ăn xăng, ăn dầu

ăn cơm, ăn cỏ

ăn cười, ăn giỗ

Tự cho thức ăn vào cơ thể

Ăn uống nhân dịp gì đó

(Máy móc, xe cộ) tốn nhiều nhiên liệu khi hoạt động

5. Viết đoạn văn (3 – 4 câu) nêu cảm nghĩ của em về danh y Tuệ Tĩnh, trong đó có sử dụng một cặp từ đồng nghĩa.

VD: Danh y Tuệ Tĩnh là một học giả xuất sắc và một nhà y học tài ba. Ông là người thông thái và có hiểu biết sâu sắc về y học truyền thống và hiện đại. Tài năng và sự nhiệt huyết của ông không chỉ thể hiện trong việc chữa bệnh mà còn trong việc nghiên cứu và truyền đạt kiến thức y học.

UẬN DỤNG



NHIỆM VỤ



Về nhà: kể lại cho người thân nghe những điều mình đã viết về danh y Tuệ Tĩnh trong bài giới thiệu và chia sẻ cảm nghĩ cá nhân.



TẠM BIỆT CÁC EM!
CHÚC CÁC EM HỌC TỐT!

